

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VĂN LÃNG  
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2021/HS-ST  
Ngày 17-9-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Triệu Thị Máy.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Phạm Minh Hải;

Bà Chu Thị Yên.

***- Thư ký phiên toà:*** Ông Vũ Sơn Lâm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà:*** Bà Đinh Thị Lệ Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 75/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Lộc Văn D, tên gọi khác: Không có; sinh ngày 20 tháng 12 năm 1999, tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lộc Văn D1 và bà Lương Thị M; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc xử lý kỷ luật. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 19/5/2021, tạm giam ngày 21/5/2021, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đến nay. Có mặt.

***- Người làm chứng:***

1. Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1990. Vắng mặt.

2. Anh Hồ Văn T1, sinh năm 1998. Vắng mặt.

***- Người chứng kiến:*** Anh Hoàng Ngọc T, sinh năm 1998. Vắng mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 19/5/2021, tổ công tác Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn và Công an xã T, đang làm nhiệm vụ tại dãy nhà trọ thuộc khu \*, xã T, huyện V, phát hiện 02 nam thanh niên đứng trước cửa một phòng trọ, có biểu hiện nghi vấn, tổ công tác tiến kiểm tra, thấy một nam thanh niên quay vào trong phòng trọ, còn một nam thanh niên đứng trước cửa phòng trọ, tổ công tác đưa nam thanh niên vào trong phòng trọ, thấy trong phòng trọ có một nam thanh niên, tổ công tác yêu cầu kiểm tra giấy tờ tùy thân, 02 nam thanh niên chấp hành, nam thanh niên thứ nhất trình bày không đem theo giấy tờ tùy thân, tự khai là Hồ Văn T1, qua kiểm tra, tổ công tác phát hiện trong lòng bàn tay phải của T1 có 01 (một) gói giấy kẻ ô ly màu trắng, chứa chất bột màu trắng. Hồ Văn T1 khai nhận chất bột màu trắng trong gói giấy là chất ma túy Heroine, T1 vừa mua với Lộc Văn D với giá 100.000 (một trăm nghìn đồng), mục đích để sử dụng; nam thanh niên thứ nhất trình bày không đem theo giấy tờ tùy thân, tự khai là Lộc Văn D và khai nhận vừa bán cho T1 01 (một) gói ma túy với giá 100.000 (một trăm nghìn đồng). Tổ công tác đã đưa Lộc Văn D, Hồ Văn T1 cùng tang vật về trụ sở Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn lập biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 16 giờ 15 phút ngày 19/5/2021.

Tài liệu, đồ vật thu giữ của Hồ Văn T1: 01 (một) gói giấy kẻ ô ly màu trắng chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy Heroine, được niêm phong trong 01 (một) phong bì thư ký hiệu bằng chữ viết tay “QT Hồ Văn T1”; không tạm giữ đồ vật gì của Lộc Văn D.

Cùng ngày cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn, đã ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lộc Văn D, tại khu \*, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Qua khám xét thu giữ đồ vật, tài liệu gồm: Số tiền 475.000 (bốn trăm bảy mươi lăm nghìn đồng), phát hiện thu giữ tại ngăn tủ bàn, được niêm phong trong 01 (một) phong bì thư ký hiệu bằng chữ viết tay “Tiền Lộc Văn D”; 02 (hai) gói giấy kẻ ô ly màu trắng bên trong mỗi gói giấy đều chứa chất bột màu trắng, nghi là chất ma túy Heroine, phát hiện trên giá đựng giấy dép trong phòng của Lộc Văn D, được niêm phong trong 01 (một) phong bì thư ký hiệu bằng chữ viết tay “KX1 Lộc Văn D”; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu HUAWEI màu trắng đã qua sử dụng, mặt kính màn hình bị rạn nứt, bên trong lắp 01 (một) sim Vinaphone.

Tại bản kết luận giám định số: 180/KL-PC09, ngày 21/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Phong bì có chữ “QT Hồ Văn T1”: Chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,040 gam (đã trừ bì); phong bì có chữ “KX1 Lộc Văn D”: Chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,097 gam (đã trừ bì).

Tại bản kết luận giám định số 273/KLGD-PC09 ngày 07/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Toàn bộ số tiền Việt Nam được niêm phong, trong phong bì gửi giám định đều là tiền thật.

Tại cơ quan điều tra bị cáo Lộc Văn D khai nhận: Từ năm 2019 Lộc Văn D ra cửa khẩu T thuê trọ để làm thuê. Từ đầu tháng 5 năm 2021 D bắt đầu đi mua ma túy về bán lẻ cho nhiều người nghiện để kiếm lời, nhưng không biết tên tuổi địa chỉ. Khoảng 09 giờ ngày 17/5/2021 Lộc Văn D được người phụ nữ tên H (không rõ họ, địa chỉ, thường xuyên bán ma túy cho D những lần trước đó) đến thuê D bán ma túy, trả công cho D bằng ma túy sử dụng. D đồng ý và H đưa cho D 20 (hai mươi) gói ma túy Heroine, được gói trong các mẫu giấy có dòng kẻ ô ly, khi nhận ma túy D đã sử dụng đi 02 (hai) gói. Từ ngày 17/5/2021 đến ngày 29/5/2021, D đã bán cho nhiều người nghiện (không biết tên tuổi, địa chỉ) được 17 gói, trong đó chỉ nhớ tên và thời gian bán cho những người cụ thể như sau: Khoảng 20 giờ ngày 17/5/2021 D bán cho Hoàng Văn T 01 (một) gói với giá 100.000 (một trăm nghìn đồng); vào khoảng 16 giờ ngày 19/5/2021 bán cho Hồ Văn T1 01 (một) gói với giá 100.000 (một trăm nghìn đồng). Sau khi T1 vừa mua ma túy xong, thì bị tổ công tác Công an huyện Văn Lãng phát hiện bắt quả tang.

Tại bản cáo trạng số 72/CT-VKS ngày 04/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lộc Văn D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình, như cáo trạng đã nêu. Bị cáo thấy việc làm của mình là sai vi phạm pháp luật, tỏ ra ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lộc Văn D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 07 năm đến 08 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn lại mẫu vật sau giám định; tịch thu sung quỹ Nhà nước 475.000 (bốn trăm bảy mươi lăm nghìn đồng); trả cho bị cáo 01 (một) điện nhãn hiệu HUAWEI màu trắng.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi cấu thành tội phạm của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo đã khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 20 giờ ngày 17/5/2021 bị cáo Lộc Văn D bán cho Hoàng Văn T 01 (một) gói ma túy với giá 100.000 (một trăm nghìn đồng); khoảng 16 giờ ngày 19/5/2021 bán cho Hồ Văn T1 01 (một) gói ma túy với giá 100.000 (một trăm nghìn đồng). Sau khi Hồ Văn T1 vừa mua ma túy xong, thì bị tổ công tác Công an huyện Văn Lãng phát hiện bắt quả tang, thu giữ số ma túy của Hồ Văn T1 01 (một) gói ma túy. Qua giám định là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,040 gam (đã trừ bì); thu giữ của bị cáo Lộc Văn D 02 (hai) gói ma túy. Qua giám định là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,097 gam (đã trừ bì). Hành vi phạm tội bị cáo có đủ căn cứ kết luận bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định của Bộ luật Hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì hám lợi để có ma túy để sử dụng, nên bị cáo đã cố ý thực hiện.

[4] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Về tình tiết tăng nặng: Không có. Về tình tiết giảm nhẹ bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ, là người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt chính: Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng, hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương và xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, tiếp tay làm lan truyền tệ nạn nghiện hút ma túy, gây nguy hại rất lớn cho xã hội về nhiều mặt, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Hành vi phạm tội của bị cáo bị nhân dân lên án mạnh mẽ và bị pháp luật nghiêm cấm. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng

ngừa giáo dục chung. Mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật, nên được chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự thì “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo đứng tên tài sản gì (thể hiện tại kết quả xác minh). Hội đồng xét xử, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đối với người phụ nữ tên H thuê bị cáo bán ma túy, bị cáo không biết họ, địa chỉ cụ thể của người phụ nữ trên, nên cơ quan điều tra không tiến hành xác minh làm rõ được.

[8] Tại phiên tòa những người làm chứng anh Hoàng Văn T, Hồ Văn T1 đều vắng mặt, nhưng trong bản tự khai và các biên bản ghi lời khai tại cơ quan điều tra, tất cả đều khẳng định được mua ma túy với bị cáo để sử dụng trái phép, số ma túy thu giữ của Hồ Văn T1 chưa đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự. Cơ quan điều tra đã tách và chuyển hồ sơ tới Ủy ban nhân dân xã nơi các đối tượng cư trú đưa vào diện quản lý theo quy định của pháp luật.

[9] Về vật chứng của vụ án Hội đồng xét xử xét thấy: Đối với số ma túy hoàn lại mẫu vật sau giám định niêm phong trong 01 (một) phong bì ghi chữ “QT Hồ Văn T1”; 01 (một) phong bì thư có chữ “KX1 Lộc Văn D”, bên trong đựng ma túy, là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, tịch thu tiêu hủy; đối với số tiền 475.000 (bốn trăm bảy mươi lăm nghìn đồng), là tiền do bị cáo bán ma túy mà có tịch thu nộp ngân sách Nhà nước; đối với 01 (một) điện thoại nhãn hiệu HUAWEI màu trắng đã qua sử dụng, mặt kính màn hình bị rạn nứt, số IMEI1 có bốn số cuối là 1\*\*2, bên trong lắp 01 sim Vinaphone, bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội, nên trả cho bị cáo.

[10] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án, nên phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 38, điểm b, c khoản 1 Điều 47, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của

Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lộc Văn D phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lộc Văn D 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 19/5/2021.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu, tiêu hủy gồm: Số ma túy hoàn lại mẫu vật sau giám định niêm phong trong 01 (một) phong bì thư có chữ “QT Hồ Văn T1” (cũ), bên trong có 01 (một) gói giấy đựng 0,033 gam chất ma túy Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và 01 (một) vỏ gói giấy (cũ); 01 (một) phong bì thư có chữ “KX1 Lộc Văn D”, bên trong có: 01 (một) gói giấy đựng 0,082 gam chất ma túy Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và 02 (hai) vỏ gói giấy (cũ).

3.2. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: Số tiền 475.000 (bốn trăm bảy mươi lăm nghìn) đồng, niêm phong trong 01 (một) phong bì thư ghi chữ “Tiền Lộc Văn D”.

3.3. Trả lại cho bị cáo Lộc Văn D: 01 (một) điện thoại nhãn hiệu HUAWEI màu trắng, đã qua sử dụng, mặt kính màn hình bị rạn nứt, số IMEI1 có bốn số cuối là 1\*\*2, bên trong lắp 01 sim Vinaphone.

(Các vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09/8/2021).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Lộc Văn D phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Lãng;
- CQ điều tra Công an huyện Văn Lãng;
- Nhà tạm giữ Công an h. Văn Lãng;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS h. Văn Lãng, t. Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu VP- hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Triệu Thị Máy**